

Số: 740/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Căn cước công dân ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân; Nghị định số 37/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 137/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước công dân;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 41/TTr-CAT-CSQLHC ngày 03 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Kế hoạch triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Kế hoạch triển khai Đề án 06).

Điều 2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: nguồn ngân sách nhà nước, các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thành viên Ban Chỉ đạo triển khai Đề án 06; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- Văn phòng Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- TV BCĐ và TGV triển khai Đề án 06;
theo Quyết định số 671/QĐ-UBND;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT, ltrtram.



CHỦ TỊCH

Lâm Minh Thành



KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 740 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án); Công văn số 220/BCA-C06 ngày 20/01/2022 của Bộ Công an về việc thành lập Tổ công tác, xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án 06 trên địa bàn tỉnh với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa, triển khai kịp thời, đầy đủ và thực hiện có hiệu quả Đề án trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Xác định cụ thể nội dung công việc và trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Đề án.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu của Đề án, xác định cụ thể các nội dung công việc, thời gian, tiến độ hoàn thành; trách nhiệm cụ thể của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án.

- Đảm bảo thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án, đảm bảo hoàn thành các công việc, đáp ứng yêu cầu về tiến độ và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số của tỉnh gắn với chuyển đổi số quốc gia phù hợp với Chương trình Chuyển đổi số của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Năm 2022:

+ Hoàn thành tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công tỉnh để 100% tài khoản định danh điện tử của cá nhân đã được tạo lập bởi Cổng Dịch vụ công tỉnh thực hiện được việc xác thực với danh tính điện tử do Bộ Công an cung cấp.

+ Tiếp tục hoàn thiện dữ liệu dân cư bảo đảm “đúng”, “đủ”, “sạch”, “sống”; đẩy mạnh việc hoàn thành sản xuất, cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân đủ điều kiện nhưng chưa được cấp hoặc cấp đổi, cấp lại theo quy định.

+ Phối hợp thực hiện hoàn thành việc kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công tỉnh trong quý I năm 2022 phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

+ Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu thuế trong quý I năm 2022 phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế, giúp 100% người nộp thuế không phải khai báo lại các thông tin thay đổi đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin công dân với Cổng Dịch vụ công tỉnh để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng những thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được kết nối, chia sẻ thì không yêu cầu người dân khai báo lại.

+ Bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân của công dân và thực hiện an sinh xã hội tại cấp xã trên cơ sở triển khai giải pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an.

+ Hoàn thành việc chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên cơ sở sử dụng xác thực, chia sẻ bằng dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoặc sử dụng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an thực hiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ



tục hành chính của tỉnh đối với: 100% dịch vụ công của Bộ Công an đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đồng bộ với Cổng dịch vụ công của tỉnh; tối thiểu 20 dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm xã hội, giáo dục, y tế, đất đai, lao động,....

+ Bảo đảm 100% tài khoản điện tử của Cổng Dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh đã được cấp trước khi Quyết định số 34/2021/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực, được xác thực với danh tính điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% người dân chưa có danh tính điện tử khi thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa cấp huyện, xã được cấp định danh điện tử từ hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp; 100% công dân không phải xuất trình hồ sơ chứng minh thông tin của bản thân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa đã có hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính kết nối, tích hợp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Bảo đảm từng bước thay thế các giấy tờ cá nhân trên cơ sở tích hợp, xác thực các thông tin, giấy tờ cá nhân vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để chỉ cần sử dụng thẻ Căn cước công dân, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia (VNEID), trong đó, tập trung thực hiện ngay đối với một số giấy tờ như: Bảo hiểm y tế, bằng lái xe, giấy phép lái xe, mã số chứng chỉ hoặc giấy phép hành nghề, tiêm chủng, y tế, giáo dục, thẻ cán bộ, công chức, viên chức...

+ Cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

+ Bảo đảm các chỉ tiêu về kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để xác thực, định danh, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến được theo dõi, giám sát, đánh giá bằng dữ liệu, theo thời gian thực hiện bắt đầu từ quý II năm 2022, kịp thời phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và sự tham gia của Nhân dân.

- Giai đoạn 2023 - 2025:

+ Phối hợp cùng Bộ Công an và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư; trong đó, tập trung xây dựng trình Quốc hội thông qua Luật Căn cước công dân sửa đổi.

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

+ 100% người dân khi thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ

Công an đã kết nối, tích hợp với Công Dịch vụ công của tỉnh; không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ về dân cư đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân được lưu trữ điện tử với số định danh cá nhân là một thông tin bắt buộc phục vụ cho kết nối, chia sẻ, tái sử dụng.

+ Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính về cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.

+ 90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại tỉnh; 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Giai đoạn 2025 - 2030:

+ 100% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư cấp tỉnh; 100% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

+ Phối hợp cùng Bộ Công an và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan hoàn thiện các thể chế, chính sách để tạo điều kiện phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số về dân cư theo tình hình thực tiễn, chú trọng phổ biến pháp lý liên quan đến các sáng kiến quản lý nhà nước.

+ Tiếp tục cập nhật đổi mới phương thức tuyên truyền, phổ biến, phổ cập kỹ năng số đối với các tiện ích, dịch vụ liên quan đến dân cư cho mọi thành phần xã hội.

b) Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Giai đoạn 2022 - 2023:

+ Triển khai ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử vào công tác chuyển đổi số góp phần xây dựng phục vụ phát triển kinh tế, xã hội. Thực hiện thí điểm việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác theo chỉ đạo của Bộ Công an.

+ Triển khai ứng dụng các nền tảng hệ thống định danh và xác thực điện tử với các ứng dụng cốt lõi như: Ví điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, chứng khoán, điện, nước... lên ứng dụng VNEID, mã QR của thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử.

+ Triển khai rộng rãi việc ứng dụng các tính năng của chip điện tử trên thẻ Căn cước công dân đối với các lĩnh vực tài chính, hoạt động ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...) và một số lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội khác.

+ Triển khai ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm, giấy phép lái xe, ngân hàng, thanh toán điện tử, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...

- Giai đoạn 2024 - 2025:

Khai thác hệ sinh thái các ứng dụng số, tiện ích được Bộ Công an cung cấp cho các bộ, ngành, địa phương, tổ chức doanh nghiệp bảo đảm dữ liệu dân cư được xác thực thông qua việc định danh và xác thực thông tin dân cư mức độ định danh có đảm bảo yếu tố sinh trắc học khi thực hiện các giao dịch phục vụ phát triển kinh tế, xã hội.

- Giai đoạn 2026 - 2030:

Tiếp tục duy trì vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử; mô hình định danh xác thực điện tử bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với chuỗi giá trị ký số điện tử, hợp đồng điện tử, định danh điện tử tạo trên nền tảng chính quyền số với giá trị mới được tạo ra phục vụ công dân số.

c) Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

- Năm 2022:

+ Bảo đảm cho hoạt động tạo lập định danh điện tử đối với công dân đã được thu thập dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện giải quyết 100% yêu cầu từ công dân về tạo lập danh tính điện tử cho công dân trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền, phổ biến cho người dân hiểu rõ và đăng ký, sử dụng định danh điện tử trong các giao dịch hành chính, chứng minh nhân thân, dịch vụ công.

+ Bảo đảm xác thực 100% các thông tin thiết yếu, quan trọng trên ứng dụng VNEID hoặc qua thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử như: Thông tin tiêm chủng, xét nghiệm, giấy phép lái xe, đăng ký xe... từng bước thay thế các giấy tờ của công dân trong một số các giao dịch theo quy định pháp luật.

+ Triển khai khai thác các dịch vụ công, dịch vụ thương mại phục vụ tiện ích số của công dân trên ứng dụng VNEID như: Dịch vụ cư trú, căn cước công dân, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác.

- Giai đoạn 2023 - 2025:

+ Phần đầu đạt trên 500 nghìn tài khoản người dùng trên ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử.

+ Đảm bảo 100% các giao dịch của Công dân số trên địa bàn tỉnh được định danh, ký số, xác thực, các hợp đồng điện tử được định danh, ký số.

- Giai đoạn 2025 - 2030:

Phần đầu đạt trên 900 nghìn tài khoản người dùng của tỉnh trên ứng dụng VNEID và xây dựng hệ sinh thái cung cấp dịch vụ công, dịch vụ thương mại điện

tử, nền tảng thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và thay thế các loại giấy tờ của công dân trong các giao dịch điện tử.

d) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

Năm 2023 - 2030: Khai thác tiện ích tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin đã được làm giàu qua việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu khác để phục vụ việc điều hành của UBND tỉnh, hoạch định chính sách kinh tế, xã hội tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

a) Tổ chức tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công tỉnh và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.

Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Công an tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022.

b) Thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Công an tỉnh.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022.

c) Hoàn thành triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phụ lục I kèm theo) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và sở, ngành, địa phương có dịch vụ công thiết yếu.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

d) Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, địa phương.

Thời gian thực hiện: Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận một cửa cấp tỉnh từ ngày 01 tháng 6 năm 2022; cấp huyện từ ngày 01 tháng 12 năm 2022; cấp xã từ ngày 01 tháng 6 năm 2023.

đ) Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ngành, địa phương liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2022.

e) Triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số từ VNEID trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

g) Triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

h) Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

i) Rà soát, tái cấu trúc quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành, địa phương.

Thời gian hoàn thành: Trong năm 2022.

2. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

a) Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 9 năm 2022.

b) Triển khai mô hình hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, các doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 01 năm 2023.

c) Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các doanh nghiệp.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 01 năm 2023.

d) Triển khai nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6 năm 2023.

3. Phục vụ phát triển công dân số

Cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành xác thực và đảm bảo.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 3 năm 2022.

4. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

Khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần hoạch định chính sách theo yêu cầu.

Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh và các sở, ngành liên quan.

Thời gian hoàn thành: Trong tháng 01 năm 2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ được giao Kế hoạch.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử với Cổng Dịch vụ công tỉnh phục vụ xác thực, định danh và giải quyết các thủ tục hành chính.

c) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội Việt Nam – Chi nhánh Kiên Giang cung cấp nhóm dịch vụ công: hai nhóm thủ tục hành chính liên thông: đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí và các thủ tục hành chính khác có liên quan.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

đ) Phối hợp với Sở Tài Chính, Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu đề xuất cơ chế đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin triển khai Cổng dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh; tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trong năm 2022.

b) Chủ trì cùng với Công an tỉnh thực hiện kết nối, tích hợp xác thực, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp với Cổng Dịch vụ công tỉnh.

c) Chủ trì cùng với Công an tỉnh tích hợp hệ thống định danh và xác thực điện tử qua Nền tảng trao đổi định danh điện tử trên Cổng Dịch vụ công tỉnh để sử dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử đối với Cổng Dịch vụ công tỉnh và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.

d) Tham mưu cho Ban Chỉ đạo Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin và trong thực hiện chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử, đặc biệt là công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước.

3. Văn phòng UBND tỉnh

a) Hướng dẫn chuẩn hóa danh mục tài liệu, quy trình, mã số của giấy tờ số hóa để chia sẻ giữa Cổng Dịch vụ công tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác.

b) Tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ về chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ (đơn giản hóa biểu mẫu, giấy tờ) các thủ tục hành chính khi đã kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

c) Đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.



4. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Công an tỉnh nghiên cứu đề xuất cơ chế đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch; triển khai Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để mở cơ chế cho phép cơ quan quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá nhân, tổ chức có tính phí; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng quy định pháp luật.

b) Chủ trì, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các đơn vị để thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

5. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố

a) Thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021.

b) Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan mình.

c) Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Cập nhật, chuẩn hóa danh mục tài liệu, hồ sơ thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

e) Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ được giao về Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

PHỤ LỤC I

Danh mục các thủ tục hành chính thiết yếu ưu tiên tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư của cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cổng dịch vụ công tỉnh tích hợp với cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giải thủ tục hành chính

TT	Thủ tục hành chính	Cấp độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	4	Công an tỉnh	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố	Tháng 3/2022
2	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	3	Công an tỉnh	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
3	Đăng ký thường trú	4	Công an tỉnh	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
4	Đăng ký tạm trú	4	Công an tỉnh	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
5	Khai báo tạm vắng	4	Công an tỉnh	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
6	Thông báo lưu trú	4	Công an tỉnh	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	3	Công an tỉnh	Cục C08, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)	4	Công an tỉnh	Cục C08, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022



TT	Thủ tục hành chính	Cấp độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
9	Đăng ký khai sinh	3	Sở Tư pháp	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
10	Đăng ký khai tử	3	Sở Tư pháp	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
11	Đăng ký kết hôn	3	Sở Tư pháp	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
12	Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông	3	Công an tỉnh	Cục A08, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
13	Thủ tục làm con dấu mới và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu	4	Công an tỉnh	Cục C06, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 3/2022
14	Thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu	4	Công an tỉnh	Cục C06, các sở, ngành có liên quan, Bưu điện cấp tỉnh	Tháng 3/2022
15	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	3	Sở Tư pháp, Bảo hiểm xã hội, Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố	Tháng 5/2022



TT	Thủ tục hành chính	Cấp độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
16	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	3	Sở Tư pháp, Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và UBND các huyện, thành phố	Tháng 5/2022
17	Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình	4	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố	Tháng 5/2022
18	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	4	Sở Tài chính	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố	Tháng 5/2022
19	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân	4	Sở Tài nguyên và Môi trường	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố	Tháng 5/2022
20	Cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe	4	Sở Giao thông vận tải	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5/2022
21	Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT quốc gia và xét tuyển đại học, cao đẳng	4	Sở Giáo dục và Đào tạo	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố	Tháng 5/2022

TT	Thủ tục hành chính	Cấp độ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
22	Cấp phiếu lý lịch tư pháp	4	Sở Tư pháp	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5/2022
23	Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp	4	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và UBND các huyện, thành phố	Tháng 5/2022
24	Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (220/380V) <i>(Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)</i>	4	Điện lực Kiên Giang	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5/2022
25	Thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện <i>(Thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện)</i>	4	Điện lực Kiên Giang	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Tháng 5/2022

PHỤ LỤC II

Các nhiệm vụ triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư			
1	Triển khai Thông tư quy định về danh mục, sản phẩm được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 02/2022
2	Triển khai Thông tư quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để mở cơ chế cho phép cơ quan quản lý cung cấp dịch vụ dữ liệu dân cư cho cá nhân, tổ chức có tính phí, tạo nguồn thu để xây dựng, duy trì, quản trị và khai thác dữ liệu; bảo đảm minh bạch, an toàn và đúng pháp luật.	Sở Tài chính	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 4/2022
3	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật để sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và phát triển kinh tế - xã hội.	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Công an tỉnh	Tháng 3/2022
4	Triển khai Nghị định của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Công an tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 6/2022
5	Triển khai Nghị định của Chính phủ về định danh và xác thực điện tử.	Công an tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Công an các đơn vị, địa phương
6	Triển khai Thông tư hướng dẫn trao đổi thông tin, dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các bộ, ngành, địa phương.	Công an tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 10/2022



7	Tổ chức kiểm tra cán bộ sử dụng dữ liệu công dân qua khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; qua việc kết nối, chia sẻ khai thác dữ liệu với các cơ quan, tổ chức doanh nghiệp, đảm bảo đúng mục đích, đúng yêu cầu, phòng chống lộ lọt dữ liệu.	Công an tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan	Năm 2024
II	Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
1	Tổ chức tích hợp, cung cấp dịch vụ xác thực thông tin về số Chứng minh nhân dân (9 số) với Căn cước công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và Cơ sở dữ liệu thuế phục vụ xác thực thông tin về người nộp thuế trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thuế.	Sở Thông tin và Truyền Thông, Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh,	Tháng 01/2022
2	Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Sở Thông tin và Truyền Thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Tháng 02/2022
3	Triển khai việc thực hiện kết nối, tích hợp hệ thống xác thực định danh điện tử của Bộ Công an với Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ định danh, xác thực, tạo lập tài khoản điện tử của cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại địa phương.	Sở Thông tin và Truyền Thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 3/2022
4	Triển khai giải pháp hỗ trợ ngành Tư pháp dùng chung hạ tầng của ngành Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.	Công an tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 6/2022

5	Triển khai các dịch vụ công thiết yếu (tại Phần I) bảo đảm thực hiện chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính sử dụng xác thực, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Sở Thông tin và Truyền Thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 6/2022
6	Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố		Tại Bộ phận một cửa cấp bộ, cấp tỉnh từ ngày 01/6/2022; cấp huyện từ ngày 01/12/2022; cấp xã từ
7	Triển khai theo dõi, giám sát, đánh giá các chỉ tiêu kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của Công Dịch vụ công	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Công an tỉnh	Tháng 6/2022
8	Triển khai hiệu quả ứng dụng di động Công dân số (VNEID) trên cơ sở mở rộng tích hợp các thông tin, dịch vụ như y tế, bảo hiểm xã hội, giấy phép lái xe, hoạt động ngân hàng, ứng cứu khẩn cấp, phản ánh hiện trường, tố giác tội phạm...	Công an tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
9	Triển khai giải pháp hỗ trợ sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lưu trữ, quản lý các dữ liệu liên quan đến công dân trong trường hợp chưa có cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.	Công an tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Năm 2022



10	Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Năm 2022
11	Rà soát các quy trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và tổ chức thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc không yêu cầu khai báo lại các thông tin đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Năm 2022
12	Triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử.	Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Năm 2023
III Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội				
1	Triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh nhất như: Ngân hàng (mở tài khoản, nhận biết khách hàng, thanh toán, cho vay, ví điện tử...), tài chính, viễn thông, điện, nước.	Công an tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 9/2022



2	Tổ chức triển khai mô hình hoạt động định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội với việc tham gia mạnh mẽ từ các doanh nghiệp trong hoạt động cung cấp dịch vụ định danh và xác thực điện tử.	Công an tỉnh		Tháng 01/2023
3	Xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an cung cấp.	Công an tỉnh		Tháng 01/2023
4	Triển khai nền tảng kết nối ký số, hỗ trợ xác thực các doanh nghiệp trong cung cấp chứng thư số cho các ứng dụng giao dịch điện tử, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 6/2023
IV	Phục vụ phát triển công dân số			
1	Cung cấp định danh, tài khoản định danh điện tử cho công dân sử dụng các dịch vụ, tiện ích số do Chính phủ, bộ, ngành xác thực và đảm bảo.	Công an tỉnh	Công an các đơn vị, địa phương	Tháng 3/2022
V	Hướng dẫn kết nối, chia sẻ dữ liệu			
1	Thực hiện kết nối Cổng dịch vụ công và Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 3/2022
2	Hướng dẫn, hỗ trợ các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố kết nối cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước, thực thi nghiệp vụ.	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên
3	Đôn đốc, kiểm tra việc triển khai kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Thường xuyên



VI	Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành			
1	Khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư góp phần hoạch định chính sách theo yêu cầu của tỉnh.	Công an tỉnh	Các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố	Tháng 01/2023

TIỀN GIANG